

Bản án số: 28/2021/HS-ST
Ngày 28-6-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỬA CHÙA, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trương Anh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Nguyễn Thị Nhung và bà Lò Thị Dậu

- Thư ký phiên tòa: bà Lò Thị Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: ông Lò Văn Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 06 năm 2021, tại Trụ sở TAND huyện T, tỉnh Điện Biên, Tòa án nhân dân huyện T tiến hành mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2021/TLST-HS ngày 07/5/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2021/QĐXXST-HS ngày 17/6/2021 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Tòng Văn P - Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. Sinh năm 1981, tại huyện T, tỉnh Điện Biên. Nơi cư trú: Thôn Q, xã X, huyện T, tỉnh Điện Biên; Quốc tịch Việt Nam; Dân tộc: Thái; tôn giáo: không; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ học vấn: 01/12; Chức vụ trước khi phạm tội: không; Con ông: Tòng Văn L - Sinh năm 1959 và bà Quàng Thị T- Sinh năm 1959; vợ là Cà Thị O - Sinh năm 1982 và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2004; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Nhân thân: Bị cáo là người nghiện chất ma túy, năm 2011 bị Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, năm 2015 bị Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, Bị cáo đã chấp hành xong 02 bản án và đã đương nhiên được xóa án tích.

Tạm giữ từ ngày 03/01/2021, tạm giam từ ngày 06/01/2021 đến nay. Bị cáo tạm giam có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: chị Quàng Thị C – sinh năm 1997; nơi cư trú: thôn Q, xã X, huyện T, tỉnh Điện Biên. / Vắng mặt

- Người phiên dịch: bà Lò Thị Tình – Sinh năm: 1981; Địa chỉ: bản Bó Én, thị trấn T, huyện T, tỉnh Điện Biên. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 03/01/2021 Bị cáo Tòng Văn P mượn xe mô tô biển kiểm soát 27T1- 3594 của em dâu là Quàng Thị C, một mình Bị cáo đi từ thôn Q, xã X lên Chợ trung tâm thị trấn T, huyện T để mua đồ dùng sinh hoạt cho gia đình. Khi Bị cáo quay về đến đoạn đường thuộc thôn B, xã M, huyện T thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 35 tuổi Bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ, qua trao đổi Bị cáo đã mua được của người đàn ông đó 01 gói ma túy (bên trong có 02 gói nhỏ) với giá 1.000.000 đồng nhằm sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được ma túy Bị cáo cất giấu trong túi quần bên trái đang mặc của mình, đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Bị cáo đi lấy củi cạnh bãi đá thuộc thôn Sín Sủ 2, xã X, huyện T thì bị tổ công tác của Công an huyện T phát hiện bắt quả tang về hành vi cất giấu trái phép chất ma túy trong người Bị cáo. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đồng thời thu giữ vật chứng theo quy định.

Vật chứng thu giữ của Bị cáo gồm: 02 gói nhỏ bên trong có các cục màu trắng thối răn; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HonDa, biển kiểm soát 27T1-3594

Ngày 04/01/2021, Cơ quan điều tra mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định: xác định cục chất bột màu trắng thu giữ của Bị cáo tại gói thứ nhất có khối lượng 2,9752 gam; gói thứ hai có khối lượng 3,2818 gam. Cơ quan điều tra đã trích 0,2121 gam ở gói thứ nhất và 0,7648 gam ở gói thứ hai làm mẫu vật gửi đi giám định.

Kết luận giám định số 128/GĐ-PC09 ngày 14/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: 02 mẫu chất bột màu trắng ký hiệu M1, M2 trích ra từ vật chứng thu giữ của Tòng Văn P gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine- có khối lượng 6,257 gam; Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy theo Nghị định số 73/2018/NĐ-CP của Chính Phủ, không hoàn lại đối tượng giám định.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Quàng Thị C có lời khai phù hợp với lời khai của Bị cáo về việc cho Bị cáo mượn xe mô tô và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không biết việc Bị cáo mua và tàng trữ chất ma túy.

Quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra đã xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Quàng Thị C 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 27T1-3594.

Cáo trạng số 17/CT-VKSHTC ngày 06 tháng 05 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo Tòng Văn P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về vật chứng, đề nghị chấp nhận quyết định xử lý vật chứng

của cơ quan điều tra về việc trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp, tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại, đề nghị miễn án phí hình sự cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố và giữ nguyên lời khai của bị cáo tại cơ quan Điều tra. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Xét người vắng mặt đã có lời khai trong quá trình điều tra và sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử nên HĐXX quyết định xét xử vắng mặt họ theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự

[2] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến bắt quả tang bị cáo, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết quả thu giữ vật chứng; biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng và bản kết luận giám định.

Có đủ cơ sở kết luận ngày 03/01/2021 Bị cáo Tòng Văn P đã mua được 01 gói Heroine (bên trong có 02 gói nhỏ) có khối lượng 6,257 gam với giá 1.000.000đ. Khi Bị cáo đang cất giấu trái phép chất ma túy trong người đã bị Công an huyện phát hiện bắt quả tang.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đã cố ý mua 6,257 gam heroine và cất giấu trong người với mục đích để sử dụng, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Bị cáo không có tiền sự, năm 2011 Bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, năm 2015 bị xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy, cả 02 bản án đã được xóa án tích.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điều 52 của Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử thấy Bị cáo là người nghiện chất ma túy, cần áp dụng hình phạt tù và cách ly Bị cáo khỏi xã hội để cải tạo, giáo dục Bị cáo, đồng thời nhằm răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Xét thấy bị cáo làm nông nghiệp, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, điều kiện kinh tế không có nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về các vấn đề khác có liên quan:

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình Điều tra và tại phiên tòa không xác định được họ tên, địa chỉ, nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để xem xét, xử lý.

[6] Về vật chứng vụ án:

+ 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại xe Win, màu Đen, biển kiểm soát 27T1-3594 đã làm rõ là tài sản của chị Quảng Thị C, cơ quan cảnh sát điều tra đã xử lý bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp với quy định tại khoản 2 điều 47 của Bộ luật hình sự.

+ Số Heroine còn lại 5,2801 gam và các mảnh giấy nilon dùng để gói Heroine, là vật nhà nước cấm tàng trữ và vật không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí:

Bị cáo là dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên cần miễn toàn bộ án phí cho bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Tòng Văn P phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Hình phạt: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự,

Xử phạt bị cáo Tòng Văn P 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03 tháng 01 năm 2021.

3. Về vật chứng vụ án:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: Số Heroine còn lại có khối lượng 5,2801 gam; 01 mảnh giấy nilon màu trắng, 01 mảnh giấy nilon màu đen; 02 mảnh giấy nilon màu hồng.

Số vật chứng trên cơ quan Thi hành án dân sự huyện T đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện T.

4. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- VKSND huyện T;
- VKSND tỉnh Điện Biên
- Bộ phận hồ sơ NV- CA huyện T
- Cơ quan THAHS huyện, tỉnh;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư Pháp tỉnh Điện Biên;
- THADS huyện T;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu HSVA, HSTHA.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

Trương Anh Tuấn